

VỀ VIỆC KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG KHẨU NGỮ TIẾNG TRUNG QUỐC

NGUYỄN THỊ THANH THẢO
Khoa Ngôn ngữ & Văn hóa Trung Quốc

Thi kiểm tra kỹ năng khẩu ngữ cũng như kỹ năng nghe đều có vai trò quan trọng trong quá trình thi kiểm tra trình độ học sinh.

Thi khẩu ngữ cũng phải tiến hành theo những yêu cầu của chương trình học, phải dựa vào nội dung giáo trình và nội dung dạy học trên lớp. Nói cách khác, học sinh học cái gì, giáo viên dạy cái gì thì thi cái ấy.

Thi khẩu ngữ tất nhiên phải dùng hình thức vấn - đáp, chính vì vậy phức tạp hơn nhiều so với việc tổ chức thi một môn bằng hình thức viết. Để tiến hành có kết quả, những người tổ chức thi phải có thiết kế công phu bộ đề thi và sắp xếp chu đáo, tỷ mỉ từng bước của quá trình thi. Nói chung đòi hỏi đối với người tổ chức thi và giáo viên làm giám khảo cao hơn hình thức thi viết.

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ THI KHẨU NGỮ VÀ VIỆC CHUẨN BỊ THI

Mục đích của việc thi khẩu ngữ

Mục đích này có liên quan đến nhiệm vụ trọng tâm của việc dạy kỹ năng khẩu ngữ. Đó là rèn luyện năng lực biểu đạt bằng khẩu ngữ của học sinh, cụ thể là: khả năng phát âm, khả năng sắp xếp ngữ liệu nhanh, khả năng lựa chọn từ tạo câu và tổ chức các câu thành đoạn văn, khả năng lựa chọn phương thức biểu đạt phù hợp, khả năng vận dụng tiếng Hán vào thực tế giao tiếp của học sinh. Mục đích của thi khẩu ngữ trước hết nhằm kiểm tra những năng lực đó của học sinh.

Bên cạnh đó, đứng từ góc độ của hoạt động dạy học, chính việc tổ chức thi còn là một mắt khâu quan trọng để kiểm tra chất lượng của quá trình dạy học, kiểm tra tính hợp lý của chương trình dạy, tính chính xác của giáo trình sử dụng, tính hiệu quả của phương pháp dạy học...

Đặc điểm của đề thi khẩu ngữ

Mục đích nói trên quy định lựa chọn đề thi. Tốt nhất là sử dụng đề thi đã được tiêu chuẩn hóa vì như vậy sẽ đảm bảo được tính chính xác, ổn định thống nhất và góp phần làm cho kỳ thi đạt kết quả.

Nói chung đề thi khẩu ngữ phải chấp nhận một số yếu tố chủ quan. Mặc dù chúng ta đã cố gắng đưa ra những tiêu chuẩn đánh giá tương đối cố định, thống nhất và khách quan, nhưng những tiêu chuẩn đó lại tùy thuộc vào khả năng nắm bắt của từng người và cuối cùng thì giáo viên chủ khảo vẫn phải đưa ra sự đánh giá chủ quan của mình. Mỗi giám khảo khác nhau sẽ có thể có những ý kiến đánh giá khác nhau, cũng có thể có sự thiên lệch trong đánh giá. Để tránh sự thiên lệch này, cần cân nhắc tỷ mỉ khi đưa ra tiêu chuẩn đánh giá, và nếu có sự chênh lệch này, cần cân nhắc tỷ mỉ khi đưa ra tiêu chuẩn đánh giá, và nếu có sự chênh lệch trong khi chấm điểm các giám khảo cần thảo luận tích cực trên cơ sở thống nhất với tiêu chuẩn khách quan đã quy định, không nên chỉ áp dụng cách tính điểm trung bình cộng một cách đơn thuần.

Thể loại câu hỏi thi khẩu ngữ

Cũng như các kỹ năng khác, mọi hình thức bài luyện trong khi lên lớp môn khẩu ngữ đều có thể dùng làm hình thức câu hỏi thi. Có các dạng câu hỏi thường dùng như sau:

- Đọc một đoạn văn.
- Giải thích từ, câu.
- Hoàn thành câu.
- Đặt câu.

- Hoàn thành hội thoại.
- Đối thoại tự do.
- Đọc thoại theo các chủ đề quen thuộc.
- Nói theo nội dung tranh vẽ...

Không phải mọi đề thi đều có tất cả các dạng câu hỏi nêu trên. Thường thì mỗi đề có khoảng 3-5 loại câu hỏi. Có điều là nếu dạng câu hỏi càng nhiều thì độ khó của v đánh giá càng lớn.

Thiết kế đề thi và phiếu thi

Vì hình thức thi là tiến hành với từng học sinh một, để khó giữ bí mật nên phải chu bị nhiều đề để học sinh rút thăm.

Nếu có thể thì ghi âm lại nội dung trả lời của học sinh làm bằng chứng cho giám k đánh giá, so sánh khi cần thiết.

Lượng câu hỏi thi trong mỗi đề thi phải phù hợp với thời gian một học sinh vào t tốt nhất là trong đề thi nên có loại câu hỏi có thể rút ngắn hoặc kéo dài thời gian khi trả để học sinh tự điều chỉnh hoặc giáo viên điều chỉnh khi cần thiết.

Thi kỹ năng nói bao giờ cũng phải gắn với nghe và đọc. Học sinh phải đọc câu l trước hoặc nghe câu hỏi của giáo viên rồi mới trình bày phần trả lời của mình, mà diễn bằng khẩu ngữ là hình thức tương đối khó với học sinh, nên khi thiết kế câu hỏi cần hết s tránh để xuất hiện những hiện tượng ngôn ngữ làm học sinh không lý giải được và vì v mà không nói được.

II. NHỮNG VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG TRONG QUÁ TRÌNH TIẾN HÀNH THI KHÁ NGŨ

1. Trước khi cần công khai tuyên bố hình thức thi, thời gian thi, thời gian chuẩn bị danh sách học sinh theo thứ tự tham gia thi. Tốt nhất là nên quy định thời gian thi của m thí sinh bằng thời gian chuẩn bị.

2. Lý tưởng nhất là một bàn thi có ba giám khảo: 1 chủ khảo, 1 thư ký ghi chép g âm và 1 phụ trách học sinh chuẩn bị.

3. Khi một học sinh bắt đầu thi cần trao đổi và câu đơn giản hỏi thăm ngoài lề để t không khí thoải mái, bớt căng thẳng cho học sinh.

4. Giám khảo nên giữ thái độ điềm tĩnh, kín đáo, tự nhiên; cần duy trì sự giao l bình thường với học sọm bằng ánh mắt nhưng không nên nhìn chăm chăm vào học sinh cũng không nên nhìn ngang nhìn dọc không tỏ ra quan tâm đến việc trả lời của học sinh.

5. Khi học sinh trả lời, không nên có sự nhắc nhỡ hoặc ra hiệu ngầm, cũng không n sửa lỗi ngay, không cắt lời học sinh. Nên để học sinh đọc lập hoàn thành các câu hỏi cho. Nếu học sinh bị ngắc ngứ không nói tiếp được thì giám khảo có thể hỏi một và c hỏicụ thể, hướng dẫn học sinh nói tiếp để đảm bảo tiến độ thi nhưng sau đó phải tùy t hình mà trừ điểm.

6. Giám khảo phải khống chế thời gian thi, nếu học sinh nói thao thao bất t không dứt, giám khảo nên nhắc nhở học sinh chú ý thời gian để có thể trả lời được hết c câu hỏi mà không vượt quá thời gian quy định.

III. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ THI

Cong đoạn cuối cùng của kỳ thi là phân tích kết quả thi. Sau khi việc thi được ho tất đối với học sinh, giáo viên còn phải tiến hành phân tích, nghiên cứu, thống kê các liệu đề dùng làm căn cứ đánh giá xem xét tình hình học tập của học sinh, tổng kết k nghiệm giảng dạy và cải tiến việc dạy học.

Việc phân tích này gồm hai phần: Thống kê số liệu và phân tích nghiên cứu.

1. Thống kê số liệu

- Xếp thứ tự học sinh theo kết quả thi từ cao đến thấp.
- Tính điểm trung bình của học sinh cả lớp.

- Tìm ra điểm cao nhất và thấp nhất của lớp.
- Thống kê điểm theo các thang bậc và tỷ lệ phần trăm người có điểm ở các bậc khác nhau.
- Thống kê số người được điểm và bị trừ điểm của các câu hỏi và tỷ lệ phần trăm.

2. Phân tích nghiên cứu

- Đánh giá về toàn bộ kỳ thi;

Giáo viên căn cứ vào nhận xét của mình thường ngày về học lực của học sinh xem có phản ánh được trong kết quả điểm thi không. Nếu có xuất hiện trường hợp không đúng trong thì phải phân tích tỷ mỉ xem việc tổ chức thi có vấn đề gì không, có phải do học sinh quá căng thẳng, hay do nguyên nhân gì khác đã làm học sinh không phát huy được năng lực.

Nếu như vấn đề do chính việc thi cử thì cả phải tìm nguyên nhân từ đề thi như tính đúng đắn, tính hữu hiệu, tính khách quan, tính khả thi... của đề thi đồng thời phải đưa ra những biện pháp cải tiến, hoàn thiện đề thi làm cho chúng ngày càng chuẩn hơn.

- Phân tích nghiên cứu về chương trình, giáo trình và việc dạy học.

a. Trước hết kiểm tra tình hình thực hiện chương trình dạy học. một mặt kiểm tra xem quá trình lên lớp đã đạt yêu cầu chương trình đề ra chưa, mặt khác kiểm tra xem yêu cầu mà chương trình quy định có hợp lý không. Nếu như việc thi tiến hành theo yêu cầu chương trình một cách nghiêm ngặt thì khả năng sẽ có 4 tình trạng như sau:

- * Học sinh toàn lớp đạt yêu cầu thì sẽ có 2 tình trạng cụ thể:

Trình độ dạy rất cao siêu, sự chênh lệch về khả năng thực hành tiếng của học sinh không lớn (khả năng này rất thấp)

Chương trình quy định quá thấp, cần phải điều chỉnh lại chương trình, nâng cao yêu cầu.

** Đại đa số học sinh đạt yêu cầu chương trình. Tình trạng này là bình thường chứng tỏ chương trình học hợp lý, kết quả dạy học cao.

*** Một số ít học sinh đạt yêu cầu của chương trình. Tình hình này cũng là tương đối bình thường, chứng tỏ chương trình tương đối hợp lý, hiệu quả của quá trình dạy học chưa thật cao.

**** Cả lớp không đạt yêu cầu chương trình lại có 2 trường hợp:

- Yêu cầu chương trình quá cao, không hợp lý, không khoa học, cần sửa chữa.
- Chương trình không có vấn đề, khả năng thực hành tiếng của học sinh quá thấp chứng tỏ việc dạy học đã không thành công.

b. Kiểm tra hiệu quả việc giảng dạy trên lớp:

Căn cứ vào tình hình thực hiện chương trình dạy học có thể sơ bộ nhận xét đánh giá hiệu quả của công tác giảng dạy từ đó đi sâu nghiên cứu phân tích đánh giá:

- So sánh với các kỳ thi trước, tính ra mức độ cao lên hoặc thấp đi của kết quả thi toàn lớp và của từng học sinh, căn cứ vào đó nhận định việc dạy học tiến bộ hay lùi bước, đồng thời phân tích nguyên nhân từ việc học và dạy để đưa ra biện pháp cải tiến.

- So sánh giữa các lớp cùng chương trình học, tìm hiểu kết quả các kỳ thi trước của một lớp nào đó, từ đó tổng kết những kinh nghiệm thành công và những bài học thất bại.

- Phân tích tình hình được điểm và bị trừ điểm của học sinh đối với từng đề thi. Tìm hiểu khâu yếu trong quá trình dạy học, những nội dung kiến thức học sinh nắm chưa vững để bổ khuyết trong giai đoạn dạy học tiếp sau.

- Cần đặc biệt lưu ý đối với trường hợp học sinh toàn lớp không đạt yêu cầu. Điều đó nói đến việc dạy học thất bại nếu yêu cầu chương trình là hợp lý, còn nếu việc lên lớp được tiến hành theo đúng phương pháp mà chương trình quy định, thì cần nghiên cứu xem chính bản thân giáo trình có vấn đề không. Ví dụ " Lượng từ vựng trong giáo trình có đạt yêu cầu không? nội dung giáo trình có thực dụng không?... những lời giải thích trong giao trình có chính xác không? bài luyện có phù hợp không?... Tóm lại cần xem giáo trình có phù hợp với thiết kế tổng thể không?

Chỉ có tiến hành đầy đủ các công việc trên đây mới phát huy hết được tác dụng của việc thi nói. Như vậy thi không chỉ là kiểm tra học sinh mà là kiểm tra toàn bộ hoạt động dạy học. Kết quả học tập của học sinh có thể phản ánh mọi mặt. Thông qua việc phân tích kết quả thi có thể thấy vấn đề của chương trình đã thiết kế, vấn đề của giáo trình, vấn đề giảng dạy hay vấn đề của chính việc thi cử.

Mấy năm gần đây việc tổ chức thi kiểm tra kỹ năng khẩu ngữ của khoa ta về cơ bản đã đi theo hướng đúng với yêu cầu của chương trình. Chúng ta luôn cố gắng tìm cách đưa ra những tiêu chuẩn đánh giá tương đối khách quan, thống nhất giữa các giáo viên. Chúng ta đã có nhiều cố gắng trong việc thiết kế đề thi để đánh giá được toàn diện năng lực của học sinh và tích cực cải tiến hình thức tổ chức thi cho phù hợp với điều kiện của khoa và của trường. Tuy nhiên, vì phải đối phó với những khó khăn của tình hình chung của khoa, đôi khi việc tổ chức thi còn có chỗ bất cập, cụ thể là:

1. Việc thiết kế đề thi và tổ chức thi

Áp dụng hình thức thi dùng một đề thi và khống chế thời gian thi của từng học sinh một cách quá khắt khe, làm cho học sinh thi và giáo viên giám khảo đều bị động trong khi tiến hành thi vì vậy có những trường hợp không đánh giá được chính xác trình độ của học sinh. Học sinh không có thời gian chuẩn bị nhưng câu hỏi thường là những vấn đề cần trình bày có manh mối, nên học sinh hay mất bình tĩnh thường hoặc là trình bày lúng túng hoặc đọc thuộc lòng những gì chuẩn bị từ khi ôn tập chứ không phải trả lời câu hỏi tại chỗ một cách sáng tạo.

Để tiện cho việc thống nhất các tiêu chuẩn đánh giá cho điểm chúng ta thường phải đưa ra những đề thi đơn giản, thể loại câu hỏi chưa phong phú.

Trong việc thiết kế đề thi, vẫn còn có trường hợp người ra đề chưa xem xét kỹ nội dung đề thi nên còn có những yêu cầu chưa chặt chẽ. Ví dụ:

Đề thi "Đổi thành câu nghi vấn."

Trường hợp này có thể đổi thành rất nhiều loại câu nghi vấn khác nhau mà yêu cầu của đề chỉ là kiểm tra cách dùng thể nghi vấn của câu có bộ ngữ trình độ.

Vì điều kiện số học sinh của một khoa học đông khi tổ chức thi phải chia thành rất nhiều bàn thi, kết quả đánh giá còn có trường hợp chưa thật thống nhất điểm thi chênh lệch giữa các phòng thi cũng gây tâm lý không tốt cho sinh viên.

2. Trong khi tiến hành thi

Có giáo viên khi hỏi thi chưa quan tâm đến học sinh. Ví dụ: không nhìn vào học sinh khi học sinh trình bày phần bài thi, không duy trì sự giao lưu bình thường để bớt căng thẳng cho học sinh làm cho học sinh không phát huy được hết khả năng của họ.

Cắt ngang lời nói của học sinh hoặc không đặt câu hỏi gợi ý khi học sinh bị ngắc ngứ mà chỉ trừ điểm một cách cứng nhắc và vẫn có trường hợp cho điểm thiếu khách quan.

3. Việc tổng kết rút kinh nghiệm sau khi thi

Hầu như chúng ta chưa thực hiện công đoạn này sau mỗi kỳ thi cho nên nhiều giáo viên cảm thấy không thỏa mãn lắm về kết quả thi mà không có cơ hội để phát biểu, rút kinh nghiệm.

Việc căn cứ vào kết quả thi để xem xét lại toàn bộ quá trình giảng dạy, xem xét lại chất lượng giáo trình và việc thực hiện yêu cầu của chương trình cũng chưa được thực hiện.

Việc thi hình như mới chỉ được tiến hành nhằm khẳng định là chúng ta đã kết thúc một học phần của kỳ học.

Nhân kỳ thi cuối năm sắp tới, tôi muốn nêu lên kiến nghị nhỏ: Nếu điều kiện cho phép thì lần thi này nên cho học sinh vào thi nói có thời gia chuẩn bị trước khi trình bày. Đồng thời xin bày tỏ một điều mong muốn đối với các đồng nghiệp, đó là khi hỏi thi chúng ta hãy công bằng, thiện chí với học sinh, tạo mọi điều kiện để học sinh thể hiện được hết khả năng của họ, không vì lý do cá nhân mà thiên vị với học sinh lớp này khắt khe với lớp khác.

Trên đây là những hiểu biết và những nhận định của riêng cá nhân tôi về việc thi khảo
ngữ nói chung và thực trạng tình hình thi kiểm tra đánh giá kỹ năng này ở khoa chúng ta.
Có thể những nhận định của tôi còn phiến diện hoặc chủ quan nên tôi rất mong các thầy cô
và các bạn đồng nghiệp cùng tham khảo và đóng góp ý kiến để cùng cải tiến công tác tổ
chức thi thực hành nói tiếng Trung của khoa, từng bước hoàn thiện bộ đề thi cho từng khối
lớp, để việc tiến hành thi đạt kết quả cao hơn trong những kỳ thi sắp tới.